

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày: 09/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Bản;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đặng Thị Kim Oanh;

2. Bà Phan Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Duân, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2023/TLST-HS, ngày 03 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2023/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ tên: **Nguyễn Thị H**; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 16 tháng 9 năm 1984 tại thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 2/12; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đ, thôn A, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Tổ F, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Con ông: Nguyễn Văn M; Con bà: Ngô Thị H1; Chồng: Mai Đức D và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2023 đến ngày 22/8/2023. Hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại tổ F, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

2. Họ tên: **Nguyễn Thị Quỳnh A**; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 21 tháng 9 năm 1982 tại tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ I, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Con ông: Nguyễn Đức H2; Con bà: Trần Thị T; Chồng: Trần Quang H3 (đã chết) và có 01 con; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 21/8/2009 bị Công an phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đ về hành vi Đánh bạc; Ngày

27/6/2016 bị Công an huyện P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi Đánh bạc tính đến ngày phạm tội bị cáo chưa nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2023 đến ngày 22/8/2023. Hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại tổ I, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

3. Họ tên: **Dương Mạnh C**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 29 tháng 10 năm 1972 tại tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 12/12; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ E, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Con ông: Dương Công P; Con bà: Đào Thị L; Vợ thứ nhất là Phạm Thị H4 (đã ly hôn); Vợ thứ hai là Nguyễn Thùy D1; Có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/6/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, 12 tháng thử thách về tội Gây rối trật tự công cộng, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2023 đến ngày 22/8/2023. Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại tổ E, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

4. Họ tên: **Lương Mạnh T1**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 14 tháng 2 năm 1976 tại Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 6/12; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ A, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Con ông: Lương Thế L1 (đã chết); Con bà: Ngô Thị G (đã chết); Vợ: Phạm Thị H4 (đã ly hôn); Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/8/2013 bị Công an phường C, TP T, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi Đánh bạc, đã chấp hành xong; Ngày 29/5/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 04 tháng tù về tội Đánh bạc, (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2023 đến ngày 26/9/2023. Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh.

5. Họ tên: **Nguyễn Văn C1**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06 tháng 02 năm 1993 tại Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xóm Đ, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Con ông: Nguyễn Văn T2 (đã chết); Con bà: Phạm Thị H5; vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2023 đến ngày 22/8/2023. Hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xóm Đ, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

(Các bị cáo đều có mặt)

* **Người làm chứng:** Nguyễn Đình V, sinh năm 1985

Trú tại : tổ G, phường T, thành phố T, tỉnh Thái

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/8/2023, khi H đang ở nhà thì lần lượt có Nguyễn Thị Quỳnh A; Dương Mạnh C; Lương Mạnh T1 đến nhà H đi vào phòng khách nhà H, ngồi quây tròn trên chiếu đã trải sẵn để đánh bạc bằng hình thức “đánh sâm” được thua bằng tiền, Quỳnh A là người lấy bộ bài tú lơ khơ mới có sẵn trong phòng khách nhà H để đánh bạc. Trong khi mọi người đánh bạc thì H ra khóa cửa cổng và ngồi cạnh giới phía ngoài. Khi T1, C, Quỳnh A đánh bạc được khoảng 30 phút thì có Nguyễn Văn C1, sinh năm 1993 đến gọi cổng, H đã mở khóa cổng để cho C1 vào. Chuyển ngồi giữa Quỳnh A và T1 rồi cùng tham gia đánh bạc với T1, C, Quỳnh A. Đến 15 giờ 20 phút cùng ngày, tổ công tác của Phòng C2 Công an tỉnh T bắt quả tang thu giữ số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là: 7.180.000 đồng, trong đó các đối tượng đang quản lý và sử dụng số tiền đánh bạc như sau: Quỳnh Anh: 2.310.000 đồng, C: 1.620.000 đồng, T1: 950.000 đồng, C1: 2.300.000 đồng.

Hình thức đánh bạc “đánh sâm” như sau: Người chơi sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, chia đều cho 4 người, mỗi người 10 quân bài, thừa 12 quân được đặt úp xuống chiếu bạc, cách thức đánh sâm như tiến lên M. Khi bắt đầu chơi, ai cũng có quyền báo sâm và được đánh trước, nếu không ai báo sâm thì chọn người đánh ngẫu nhiên bằng cách lật ngửa một quân bài cho vào trong bộ bài, khi chia quân bài về ai thì người đó được đánh đầu tiên, từ ván thứ 2 thì người đánh đầu là người thắng ván trước đó. Vòng đánh sẽ ngược chiều kim đồng hồ, theo chiều từ trái qua phải. Người nào hết bài trước thì sẽ thắng và được tiền của những người còn lại, người thua sẽ đếm xem còn lại bao nhiêu lá bài thì sẽ trả tiền cho người thắng, quy ước mỗi một lá bài là 10.000 đồng. Trong quy định đánh sâm, nếu có người “báo sâm”, tức là người đó tự tin sẽ đánh một loạt bài của mình hết mà không ai có thể chặn được, thì người đó sẽ được đánh trước. Nếu không bị chặn trong quá trình đánh thì người đó sẽ được mỗi người chơi trả cho số tiền gấp đôi số tiền quy ước của 10 lá bài (10 lá x 20.000 đồng = 200.000 đồng). Nếu người chơi đó bị chặn trong quá trình đánh bài sẽ phải trả tiền cho người đã chặn mình số tiền 600.000 đồng. Nếu không ai báo sâm thì cứ theo vòng đánh bài cho đến khi một người hết bài thì sẽ tính số lá bài còn lại trên tay mỗi người để từ đó tính ra tiền thắng thua. Trường hợp cả ván bài người chơi không đánh được quân bài nào (thối bài) thì sẽ phải trả số tiền 1,5 lần (150.000 đồng) cho người thắng ván bạc đó. Nếu bị chặn “2” bằng

tứ quý thì người bị chặn phải trả tiền cho người chặn số tiền bằng với tiền thua sâm là 200.000 đồng. Người chơi khi báo sâm thắng sẽ phải cắt lại số tiền 30.000 đồng để trả cho H. Thời điểm bị bắt quả tang những người đánh bạc chưa ai “báo sâm” nên H chưa thu được tiền hồ.

Khám xét chỗ ở của Nguyễn Thị H tại tổ F, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên thu giữ tại vị trí trên cửa sổ phòng khách 03 bộ bài tú lơ khơ còn mới, chưa sử dụng, trong đó có 01 bộ màu đỏ, 02 bộ màu vàng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã tiến hành trưng cầu giám định số tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc, kết quả: Tại bản Kết luận giám định số 1086/KL-KTHS ngày 08/9/2023 của Phòng C2 Công an tỉnh T kết luận: Số tiền 8.205.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Quá trình điều tra các bị can Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Quỳnh A, Nguyễn Văn C1, Dương Mạnh C, Lương Mạnh T1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ gồm: Số tiền 7.180.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc; 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếu tre, 01 mảnh vải nỉ, 05 điện thoại di động các loại, 1.025.000 đồng thu giữ trong người của Nguyễn Thị H.

Hiện vật chứng đang được bảo quản theo quy định

Bản cáo trạng số 91/CT-VKSTN-P2, ngày 31/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Quỳnh A, Dương Mạnh C, Lương Mạnh T1, Nguyễn Văn C1 về tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Phản luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Tuyên bố: Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Quỳnh A, Dương Mạnh C, Lương Mạnh T1, Nguyễn Văn C1 về tội “Đánh bạc”

Áp dụng theo khoản 1, khoản 3 Điều 321; i, s khoản 1, Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Thị H; Nguyễn Văn C1 từ 08 đến 09 tháng tù treo án định thời gian thử thách

Áp dụng theo khoản 1, khoản 3 Điều 321; s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Dương Mạnh C từ 08 đến 09 tháng tù treo ấn định thời gian thử thách

Áp dụng theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Thị Quỳnh A từ 08 đến 09 tháng tù

Áp dụng theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự; s khoản 1, Điều 51, Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt : Lương Mạnh T1 từ 10 đến 11 tháng tù.

Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 12 đến 14 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các vật chứng xử lý theo quy định

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ khoảng 13 giờ 30 phút đến 15 giờ 30 phút ngày 13/8/2023, Nguyễn Thị H đã sử dụng phòng khách nhà ở của gia đình mình tại tổ F, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên cho Nguyễn Thị Quỳnh A, Dương Mạnh C, Nguyễn Văn C1, Lương Mạnh T1 đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh sâm, sát phạt nhau bằng tiền với số tiền sử dụng vào đánh bạc là: 7.180.000 đồng (Bảy triệu một trăm tám mươi nghìn đồng)

Với hành vi nêu trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Quỳnh A, Dương Mạnh C, Lương Mạnh T1, Nguyễn Văn C1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 321 Bộ luật hình sự:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3]. Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự công cộng, là nguyên nhân làm phát các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, đồng thời gây mất trật tự trị an ở địa phương. Nên cần được xử lý nghiêm minh, đảm bảo tính răn đe của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung. Các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, không có người cầm đầu, người tổ chức,việc đánh bạc là tự phát giữa các bị cáo sát phạt nhau bằng hình thức đánh sâm được thua bằng tiền.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn, hối cải do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn C1, Nguyễn Thị Quỳnh A còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh A, có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, bị cáo Dương Mạnh C có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng hạng ba, mẹ đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, do vậy 02 bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt: Căn cứ hành vi, vai trò, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. HĐXX thấy: Mặc dù bị cáo Nguyễn Thị H không trực tiếp đánh bạc nhưng đã đồng ý để các bị cáo đánh bạc tại gia đình mục đích thu tiền khi có người thắng (báo sâm) bị cáo là người trực tiếp chuẩn bị công cụ phạm tội (mua bài tú lơ khơ) do vậy bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm; bị cáo Nguyễn Văn C1, Nguyễn Thị H có nhân thân tốt phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo Dương Mạnh C mặc dù đã bị xét xử nhưng đến lần phạm tội này đã được xóa án tích; hiện đang cùng vợ là Nguyễn Thùy D1 bị bệnh HIV đang điều trị theo hướng dẫn của Bác sĩ, gia đình kinh tế khó khăn tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định, rõ ràng xét thấy không cần cách ly đối với 03 bị cáo này ra khỏi xã hội mà có thể áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với các bị cáo Lương Mạnh T1 đã từng bị tòa án xét xử và bị cơ quan chức năng xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh A bị cơ quan chức năng nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính đến nay chưa nộp phạt về các hành vi vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét áp dụng mức án phù hợp đối với Lương Mạnh T1 và Nguyễn Thị Quỳnh A.

[6] Vật chứng vụ án: Các vật chứng thu giữ theo biên bản giao nhận xác định không còn giá trị, giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với số tiền 7.180.000 thu tại chiếu xác định là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Số tiền 1.025.000 đồng thu giữ trong người của Nguyễn Thị H; 05 điện thoại thu giữ của các bị cáo xác định không liên quan nên tạm giữ đảm bảo thi hành án

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh hình phạt chính, xử lý vật chứng là có căn cứ chấp nhận.

[8] Liên quan trong vụ án này Nguyễn Đình V, sinh năm 1985, trú tại tổ G, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên có mặt tại nơi đánh bạc mục đích là để mượn xe ô tô của anh Mai Đức D, sinh năm 1975 (là chồng của Nguyễn Thị H), V không tham gia đánh bạc, nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với V là có căn cứ.

[9] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Quỳnh A, Dương Mạnh C, Lương Mạnh T1, Nguyễn Văn C1 phạm tội “Đánh bạc”

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh A 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/8/2023 đến ngày 22/8/2023. Phạt bổ sung 10 triệu đồng.

2.2. Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Mạnh T1 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2023 đến ngày 26/9/2023. Phạt bổ sung 10 triệu đồng.

2.3. Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

-Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung 10 triệu đồng.

-Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C1 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung 10 triệu đồng.

2.4. Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Mạnh C 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung 10 triệu đồng.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C1 cho Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách

Giao bị cáo Dương Mạnh C cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy gồm:**

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 7.180.000 đồng.

Tạm giữ số tiền thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị H 1.025.000 đồng để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Nguyễn Thị H.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Lương Mạnh T1: 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu **B3**, trên mép dán có chữ ký của Lương Mạnh T1 cùng các thành phần tham gia niêm phong và 01 hình dấu tròn đỏ của Công an phường T, Công an thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Bên ngoài ghi: Điện thoại di động Iphone XS Max của Lương Mạnh T1.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh A: 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu **B6**, trên mép dán có chữ ký của Nguyễn Thị Quỳnh A cùng các thành phần tham gia niêm phong và 01 hình dấu tròn đỏ của Công an phường T, Công an thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Bên ngoài ghi: Điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Pro của Nguyễn Thị Quỳnh A.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Nguyễn Văn C1: 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu **B5**, trên mép dán có chữ ký của Nguyễn Văn C1 cùng các thành phần tham gia niêm phong và 01 hình dấu tròn đỏ của Công an phường T, Công an thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Bên ngoài ghi: Điện thoại di động Iphone XS của Nguyễn Văn C1;

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Dương Mạnh C: 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu **B4**, trên mép dán có chữ ký của Dương Mạnh C cùng các thành phần tham gia niêm phong và 01 hình dấu tròn đỏ của Công an phường T, Công an thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Bên ngoài ghi: Điện thoại di động loại TA 1272 của Dương Mạnh C.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Nguyễn Thị H: 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu “**HL1**”, trên mép dán có chữ ký của Nguyễn Thị H cùng các thành phần tham gia niêm phong và 01 hình dấu tròn đỏ của Công an phường T, Công an thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Bên ngoài ghi: Điện thoại của Nguyễn Thị H.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu B2, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 01 hình dấu tròn đỏ của Công an phường T, Công an thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Bên ngoài ghi: 52 quân bài tứ lơ khơ.

- 03 (Ba) bộ bài tú lơ kho còn nguyên vỏ hộp (02 bộ có vỏ hộp màu vàng, 01 bộ có vỏ hộp màu đỏ) chưa qua sử dụng.

- 01 (Một) chiếu tre kích thước 1,5 x 1,8m, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) thảm vải kích thước 0,5 x 0,5m, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 17 ngày 06/11/2023 giữa Công an tỉnh T với Cục THADS tỉnh T, và số tiền theo Ủy nhiệm chi số 256/441 ngày 03/11/2023).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Quỳnh A, Dương Mạnh C, Lương Mạnh T1, Nguyễn Văn C1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: HS vụ án, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Dương Văn Bản